

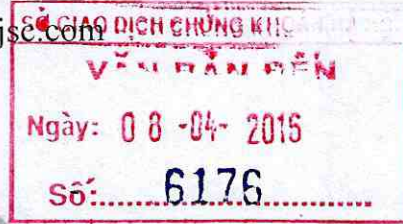
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN PHỐI TOP ONE

Địa chỉ: Tổ dân phố Quang Minh, phường Dương Nội, quận Hà Đông, Hà Nội

Tel: 04 2217 9335

Fax: 04 2217 9336

Website: www.toponejs.com



11-04-2016

08-04-2016

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2015**

Hà Nội, ngày tháng 04 năm 2016

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN PHỐI TOP ONE**
- Tên giao dịch viết tắt: **Top One JSC**
- Nhận hiệu thương mại:



- **Trụ sở chính của Công ty:**
- **Địa chỉ:** Tổ dân phố Quang Minh, phường Dương Nội, quận Hà Đông, Hà Nội.
- **Điện thoại:** 04 2217 9335 Fax: (08) 04 2217 9336
- **Website:** toponejsc.com
- **Vốn điều lệ:** 39.000.000.000 đồng (Ba mươi chín tỷ đồng chẵn.)

2. Ngành nghề kinh doanh chính

Hoạt động phân phối

Công ty là đại lý cấp 1 phân phối các sản phẩm của Công ty cổ phần nước giải khát tribeco, Công ty Cà phê Trung Nguyên, Công ty Cổ phần chè Kim Anh, phân phối sản phẩm bánh Leibiniz được nhập khẩu Từ Công ty TNHH TM & DV Liên Minh. Cuối năm 2015 triển khai nhập hạt mắc-ca từ Úc phân phối trong nước, đây là sản phẩm phân phối mới hứa hẹn mang lại tiềm năng cho Công ty trong thời gian tới.

Ngoài việc phân phối các sản phẩm chính trên, trong quá trình kinh doanh, Công ty nhập hàng và phân phối các sản phẩm khác như trà dimal, atiso, các loại vật tư phục vụ nông nghiệp như: phân bón, hóa chất, giống lúa năng xuất cao

Hoạt động đầu tư

Năm 2014 Công ty đã trồng thử nghiệm 2 ha cây Mắc-ca tại xã Đăk N' rung, huyện Đăk Song tỉnh Đăk Nông. Ngoài diện tích trồng thử nghiệm của Công ty, năm 2015 Công ty đã mua thêm 8 ha diện tích trồng của đồng bào trong xã. Dự kiến, cuối năm 2018, Công ty sẽ có doanh thu từ việc thu hoạch Mắc-ca.

Ngoài hoạt động trồng cây Mắc-ca, đầu năm 2015 Công ty Hợp tác cùng Công ty TNHH MTV Xây dựng và Môi trường Miền Trung thực hiện thi công xây

dựng tổ hợp Thương mại, dịch vụ VFCC tại khu kinh tế Vũng Áng, tỉnh Hà Tĩnh, hoạt động đầu tư này dự kiến mang lại doanh thu cho Công ty bắt đầu từ năm 2017.

Địa bàn kinh doanh

Hiện nay, Công ty là một trong những nhà phân phối các sản phẩm đồ uống có uy tín trên thị trường. Trải qua hơn 2 năm phấn đấu trưởng thành, Công ty Cổ phần Phân phối Top One không ngừng phát triển, đã xây dựng được một thương hiệu mạnh với hơn 100 cán bộ lao động giỏi chuyên môn, giàu kinh nghiệm, nhiệt huyết cùng với một đội ngũ bán hàng chuyên nghiệp.

Công ty Cổ phần Phân Phối Top One không ngừng củng cố và mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh. Tăng cường công tác quản trị điều hành theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, ứng dụng công nghệ thông tin và điều khiển, duy trì hệ thống quản lý chất lượng để nâng cao hiệu quả quản lý, phát triển Công ty lên một tầm cao mới.

3. Quá trình hình thành và phát triển

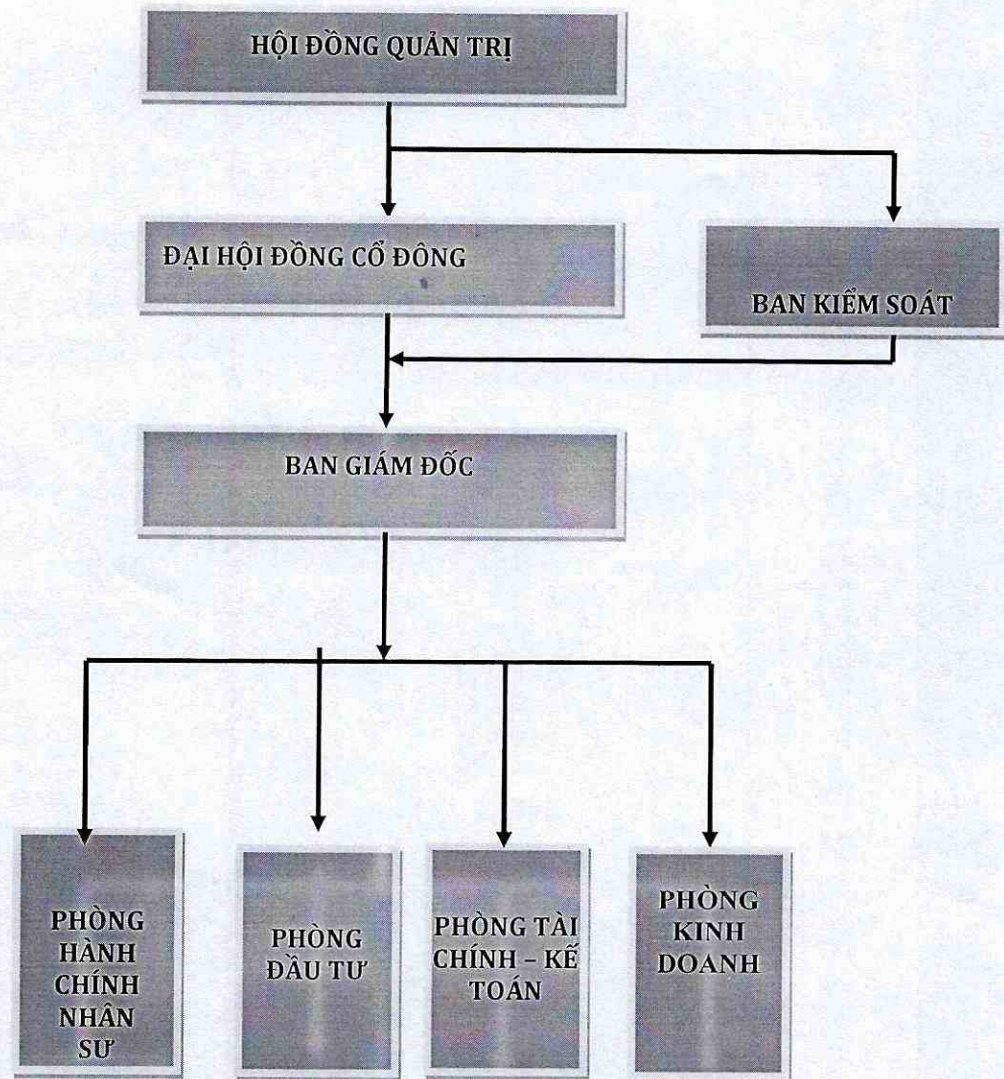
Công ty Cổ phần Phân phối Top One được thành lập và đi vào hoạt động từ tháng 03 năm 2013 theo Giấy chứng nhận số 0106121967 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp. Vốn điều lệ ban đầu thành lập Công ty là 3 tỷ đồng. Để nâng cao năng lực tài chính, đầu tư hoạt động sản xuất kinh doanh vào khu công nghiệp Vũng Áng, Công ty đã thực hiện tăng vốn điều lệ lên 39 tỷ đồng vào đầu năm 2015.

Ngày 3/6/2015, Công ty đã hoàn tất thủ tục đăng ký công ty đại chúng với UBCKNN theo công văn số 2782/UBCK-QLPH của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Các mốc sự kiện quan trọng.

- Thành lập và đi vào hoạt động từ tháng 03 năm 2013 theo Giấy chứng nhận số 0106121967 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp. Vốn điều lệ ban đầu thành lập Công ty là 3 tỷ đồng.
- Giai đoạn 2013-2014, Công ty chủ yếu phân phối sản phẩm trên địa bàn Hà Nội, thông qua các đại lý cấp 2, các cửa hàng bán lẻ.
- Bắt đầu từ cuối năm 2014, ngoài phân phối sản phẩm trên địa bàn Hà Nội, Công ty phân phối sản phẩm tại Quảng Ninh thông qua đại lý là Công ty TNHH Nhật Linh — Móng Cái.
- Năm 2015 tăng vốn điều lệ lên 39 tỷ đồng vào đầu năm 2015.

4. Cơ cấu tổ chức Công ty



4.1. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

Đại hội đồng cổ đông

Gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định. Đặc biệt các cổ đông sẽ thông qua các báo cáo tài chính hàng năm của Công ty và ngân sách tài chính cho năm tiếp theo. Đại hội đồng cổ đông sẽ bầu ra Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát của Công ty.

Hội đồng quản trị:

HĐQT là tổ chức quản lý của Công ty do ĐHĐCĐ bầu ra gồm 01 (một) Chủ tịch HĐQT, 04 (bốn) ủy viên HĐQT với nhiệm kỳ là 5 (năm) năm. HĐQT nhân danh Công ty quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích và quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. HĐQT có trách nhiệm giám sát hoạt động của Giám đốc và những cán bộ quản lý khác trong Công ty. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do Pháp luật và Điều lệ Công ty, các Quy chế nội bộ của Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ quy định.

Ban kiểm soát:

Số lượng thành viên BKS là 03 (ba) thành viên. BKS là tổ chức giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh, trong ghi chép sổ sách kế toán và tài chính của Công ty nhằm đảm bảo các lợi ích hợp pháp của các cổ đông. Nhiệm kỳ là 5 năm do ĐHĐCĐ bầu.

Ban Giám đốc:

Ban Giám đốc của công ty gồm có 01 (một) Giám đốc và 02 (hai) Phó Giám đốc. Giám đốc là người điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Các Phó Giám đốc là người giúp việc cho Giám đốc và chịu trách nhiệm trước Giám đốc về phần việc được phân công, chủ động giải quyết những công việc đã được Giám đốc uỷ quyền và phân công theo đúng chế độ chính sách của Nhà nước và Điều lệ của Công ty.

- Tổ chức thực hiện các Nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Quản lý và điều hành các hoạt động, các công việc hàng ngày của Công ty thuộc thẩm quyền của Giám đốc theo quy định của pháp luật và Điều lệ;
- Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của Công ty;
- Tuyển dụng và bố trí sử dụng người lao động theo quy định của Hội đồng quản trị, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và nhu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Quyết định mức lương, phụ cấp (nếu có) đối với người lao động trong Công ty, kể cả người quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Giám đốc;
- Các quyền hạn và nhiệm vụ khác được quy định tại Điều lệ.

Các phòng ban chức năng:

Phòng Hành chính Tổng hợp.

a. Công tác đào tạo, tuyển dụng, kỷ luật lao động:

- Lập kế hoạch đào tạo, tuyển dụng và kỷ luật lao động theo kế hoạch sản xuất hàng năm và theo định hướng phát triển của Công ty.
- Công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ
- Tuyển dụng lao động theo yêu cầu sản xuất kinh doanh trong từng giai đoạn phát triển của Công ty.

b. Công tác tổ chức, công tác cán bộ:

- Tổ chức bộ máy, cơ chế quản lý, điều hành của bộ máy từ Công ty và các đơn vị trực thuộc theo thẩm quyền, chuẩn bị việc thành lập các hội đồng, ban, đoàn và tổ chức công tác.
- Nghiên cứu xây dựng, đề xuất, phương án tổ chức sản xuất từ Công ty đến các đơn vị trực thuộc.
- Theo dõi, báo cáo thống kê và phân loại lao động và hướng dẫn các đơn vị trực thuộc thực hiện phân loại lao động.
- Lập kế hoạch sử dụng nhân lực hàng năm.

c. Công tác Lao động tiền lương và chính sách đối với người lao động:

- Đề xuất, nghiên cứu chế độ tiền lương, chế độ tiền thưởng áp dụng trong Công ty phù hợp với chế độ chính sách của Công ty và của Nhà nước.
- Thực hiện chế độ BHXH, Bảo hiểm y tế các chế độ khác về Bảo hiểm đối với người lao động.

Phòng Tài chính Kế toán:

- Xây dựng và thực hiện các kế hoạch tài chính ngắn hạn và dài hạn.
- Lập dự toán, tổ chức công tác kế toán, báo cáo quyết toán chi phí quản lý doanh nghiệp.
- Thực hiện việc chi trả lương, các khoản phụ cấp và các chế độ khác cho CB CNV toàn Công ty.
- Phối hợp với các phòng ban chức năng liên quan tổ chức quản lý thực hiện có hiệu quả nguồn lực tài chính, tài sản của Công ty.
- Thực hiện công tác tổng hợp, báo cáo về hoạt động tài chính theo đúng chế độ kế toán. Bảo quản, lưu trữ, các chứng từ kế toán theo quy định.

Phòng Đầu tư:

- Xây dựng và trình duyệt định hướng chiến lược phát triển đầu tư, kế hoạch đầu tư ngắn hạn, dài hạn và kế hoạch đầu tư hàng tháng/quý/năm của Công ty.
- Kiểm tra, trình Lãnh đạo Công ty phê duyệt/thông qua định hướng chiến lược phát triển đầu tư, kế hoạch đầu tư ngắn hạn, dài hạn và kế hoạch đầu tư hàng tháng/quý/năm của các đơn vị trực thuộc Công ty.

- Chủ trì tổng hợp báo cáo, phân tích đánh giá về công tác đầu tư, tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư và triển khai các dự án của Công ty, định kỳ hàng tháng/quý/năm theo quy định hiện hành của Pháp luật và của Công ty.
- Quản lý, kiểm tra, theo dõi hoạt động đầu tư của Công ty, đảm bảo thực hiện đúng các quy định hiện hành của Nhà nước về lĩnh vực đầu tư.
- Thực hiện công tác giám sát, đánh giá đầu tư các dự án của Công ty theo quy định hiện hành của Nhà nước.
- Phối hợp với các phòng chức năng của Công ty tổ chức thực hiện các dự án đầu tư sau khi được phê duyệt.
- Thẩm định, trình Lãnh đạo Công ty phê duyệt/thông qua các Dự án đầu tư của Công ty.

Phòng Kinh doanh:

- Giúp Giám đốc Công ty trong việc quản lý, điều hành công tác kinh doanh các sản phẩm của Công ty.
- Thực hiện các hoạt động kinh doanh nhằm đạt được các chỉ tiêu doanh số đề ra.
- Xây dựng và phát triển hệ thống phân phối, khai thác, tìm kiếm khách hàng, đàm phán và ký kết hợp đồng.
- Đề xuất và triển khai các chương trình kinh doanh theo định hướng chiến lược của Công ty.
- Lập kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh.
- Đề xuất các giải pháp nhằm duy trì và thúc đẩy hoạt động kinh doanh.
- Phối hợp với phòng nhân sự trong công tác tuyển dụng và đào tạo nhân viên phòng kinh doanh.

4.2. Định hướng phát triển của Công ty

Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

- Trên cơ sở triển vọng phát triển ngành, Công ty đón đầu cơ hội và có kế hoạch vượt qua thách thức để Xây dựng Công ty Top One phát triển một cách toàn diện, bền vững trở thành Công ty mạnh trong lĩnh vực phân phối. Lấy hiệu quả sản xuất kinh doanh làm thước đo cho sự tăng trưởng bền vững.
- Không ngừng nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh nhằm đảm bảo lợi nhuận tăng dần hàng năm, cải thiện đời sống người lao động và mức thu nhập ổn định của người lao động.

Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- Xây dựng và từng bước phát triển Công ty Top One trở thành một doanh nghiệp ổn định, bền vững, một trong những công ty có năng lực cạnh tranh cao trên thị trường trong nước.
- Xây dựng Công ty Top One là Công ty phân phối có uy tín cao trên thị trường sẽ cung ứng cho thị trường những sản phẩm và dịch vụ có chất lượng, độ tin cậy cao và đạt tiêu chuẩn.
- Duy trì và mở rộng hoạt động phân phối các sản phẩm truyền thống. Phân phối sản phẩm của Công ty tại tỉnh Hòa Bình, Hưng Yên, Hải Phòng, Nam Định. Bên cạnh đó, trong năm 2015 Công ty từng bước nghiên cứu và đưa ra thị trường phân phối sản phẩm hạt mắc-ca, đây là sản phẩm mới và là lĩnh vực phân phối tiềm năng của Công ty trong thời gian tới.
- Hợp tác cùng Công ty TNHH MTV Xây dựng và Môi trường Miền Trung thực hiện thi công xây dựng tổ hợp Thương mại, dịch vụ VFCC tại khu kinh tế Vũng Áng, tỉnh Hà Tĩnh.
- Nghiên cứu, đầu tư dự án mới cho giai đoạn 2017 - 2020: Hoạt động sang lĩnh vực bất động sản nghỉ dưỡng, sản xuất chế biến hương liệu cho ngành chế biến nông sản.

Các mục tiêu phát triển bền vững

- Thương hiệu của Công ty gắn liền với thương hiệu của một đơn vị phân phối bán lẻ đảm bảo chất lượng, cung ứng đầy đủ, kịp thời, đã và đang được Công ty thực hiện và đặt nền móng, niềm tin với các khách hàng là cá nhân, tổ chức, với phương châm “Phát huy thế mạnh; Chung sức chung lòng; Đổi mới quyết liệt; Tranh thủ thời cơ; Vượt qua thử thách; Tăng tốc phát triển” cùng mục tiêu mở rộng và phát triển thị trường để tìm kiếm các hợp đồng mới có giá trị, phát triển các hoạt động kinh doanh.
- Tham gia vào các hoạt động từ thiện, quyên góp các quỹ phúc lợi xã hội...

5. Các rủi ro

Rủi ro về tốc độ tăng trưởng kinh tế

Kinh tế - xã hội năm 2015 diễn ra trong bối cảnh thị trường toàn cầu có những bất ổn, kinh tế thế giới vẫn đối mặt với nhiều rủi ro lớn với các nhân tố khó lường. Triển vọng kinh tế khu vực Eurozone chưa thật lạc quan. Thương mại toàn cầu sụt giảm do tổng cầu yếu. Kinh tế thế giới chưa lấy lại được đà tăng trưởng và phục hồi chậm. Giá dầu thô giảm mạnh dẫn đến giá cả hàng hóa có xu hướng giảm nhanh, ảnh hưởng đến các nước xuất khẩu. Sự bất ổn của thị trường tài chính toàn cầu với việc giảm giá đồng Nhân dân tệ và tăng trưởng sụt giảm của kinh tế Trung Quốc đã tác động mạnh tới kinh tế thế giới. Ở trong nước, giá cả trên thị trường thế giới biến

động, nhất là giá dầu giảm gây áp lực đến cân đối ngân sách Nhà nước, nhưng đồng thời là yếu tố thuận lợi cho việc giảm chi phí đầu vào, phát triển sản xuất và kích thích tiêu dùng.

Rủi ro lãi suất

Vào thời điểm cuối năm 2014, lãi suất huy động các kỳ hạn ngắn dưới 6 tháng dao động trong khoảng 4%- 5,45%/năm, với các kỳ hạn từ 6 tháng trở lên, lãi suất trong khoảng 5,3%- 7,5%/năm. Trong nửa đầu năm 2015, mặt bằng lãi suất giảm nhẹ khoảng 0,3%/năm, tuy nhiên trong nửa cuối năm 2015, sức ép từ việc đồng USD mạnh lên có thể sẽ tạo áp lực đáng kể lên lãi suất tiền đồng, tác động tới kế hoạch kinh doanh của doanh nghiệp.

Rủi ro chính sách và pháp luật

Hoạt động kinh doanh của Công ty Tiên Trung chịu ảnh hưởng của Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Luật thuế Thu nhập doanh nghiệp, thuế giá trị gia tăng... Sự thay đổi của Luật, các văn bản dưới luật và biến động của thị trường chứng khoán ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Để hạn chế rủi ro này, Công ty luôn theo dõi, cập nhật thường xuyên các văn bản Luật và dưới luật, phổ biến rộng rãi những quy định, văn bản liên quan tới Cán bộ công nhân viên toàn công ty.

Rủi ro đặc thù

Công ty hoạt động trong lĩnh vực bán lẻ nên có những rủi ro về cháy nổ, rủi ro về thất thoát tài sản, rủi ro về tai nạn lao động, tai nạn nghề nghiệp. Nhằm hạn chế tối thiểu những rủi ro này, Công ty đã mua bảo hiểm phòng chống cháy nổ đối với hàng hoá tồn kho, tài sản và tiền mặt tồn quỹ của công ty. Đối với người lao động, Công ty đã thực hiện việc mua bảo hiểm lao động cho công nhân.

Rủi ro khác

Các rủi ro bất khả kháng như động đất, thiên tai, bão lụt, hoả hoạn, chiến tranh, dịch bệnh, khủng bố,... đều gây ảnh hưởng ít nhiều đến hoạt động của Công ty.

Để hạn chế tối đa rủi ro thiệt hại, Công ty thường xuyên tổ chức tập huấn công tác đảm bảo toàn vệ sinh, phòng chống cháy nổ...

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Công ty là đại lý cấp 1 phân phối các sản phẩm của Công ty cổ phần nước giải khát Tribeco, Công ty Cà phê Trung Nguyên, Công ty Cổ phần chè Kim Anh, phân phối sản phẩm bánh Leibiniz được nhập khẩu Từ Công ty TNHH TM & DV Liên Minh.

Ngoài việc phân phối các sản phẩm chính trên, trong quá trình kinh doanh, Công ty nhập hàng và phân phối các sản phẩm khác như trà dimal, atiso, các loại vật tư phục vụ nông nghiệp như: phân bón, hóa chất, giống lúa năng xuất cao....

Năm 2015 là năm công ty mới bắt đầu hoạt động, doanh thu đạt mức 15,9 tỷ, con số này năm 2014 là 32,8 tỷ tăng 106,66% so với năm trước, doanh thu có mức tăng trưởng vượt bậc này do cuối năm 2014 ngoài việc phân phối sản phẩm tại Hà Nội, công ty bắt đầu mở rộng hoạt động phân phối tại tỉnh Quảng Ninh. Bên cạnh đó, Công ty đã tạo dựng được uy tín thương hiệu là đơn vị phân phối sản phẩm đảm bảo hàng chính hiệu từ nhà cung cấp và đảm bảo thời gian giao hàng, do đó, Công ty đã nhận được nhiều đơn đặt hàng từ các đại lý cấp 2, các cửa hàng bán lẻ đã liên hệ làm đại lý cấp 3 của Công ty. Kết quả hoạt động tài chính của Cổ phần Top one trong niên khóa 2015 như sau:

Đơn vị: đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2015	Thực hiện 2015	Tỷ lệ so với Kế hoạch (%)
1	Tổng doanh thu	45.648.000.000	45.997.171.018	100.76
2	Vốn điều lệ	39.000.000.000	97.500.000.000	250
3	Lợi nhuận trước thuế	2.350.000.000	2.876.583.346	122.41
4	Lợi nhuận sau thuế	1.833.000.000	2.028.263.970	110.65
5	Cổ tức	5%	0%	0%

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán)

Tình hình thực hiện so với kế hoạch

Năm 2015, Công ty đã hoàn thành tốt kế hoạch được đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 thông qua.

Hoạt động phân phối vẫn là hoạt động chính, cốt lõi của Công ty. Tiếp tục là đại lý cấp 1 của các nhãn hàng uy tín, Công ty bắt đầu mở rộng thâm nhập thị trường phân phối tại các tỉnh lân cận Hà Nội. Với kinh nghiệm phân phối, từng mặt hàng công ty có chính sách khác nhau, đảm bảo cung cấp đầy đủ sản phẩm đến các đại lý, vòng quay hàng tồn kho thấp.

Ngoài mục tiêu mở rộng thị trường, thị phần của Công ty. Công ty đã tìm kiếm đối tác chiến lược góp vốn vào Công ty, đầu năm 2016, Công ty đã phát hành thành công 5.850.000 cổ phần, thu về 58,5 tỷ đồng, Công ty đã đầu tư thêm máy móc thiết bị vận chuyển hàng hóa, thuê kho chứa hàng dài hạn với diện tích trên

2.000 m², củng cố cơ sở vật chất, văn phòng giúp công ty hoàn toàn chủ động về phương tiện vận chuyển, kho bãi trong hoạt động cung ứng hàng hóa của Công ty.

Trong quá trình nhập hàng hóa phân phối, mặt hàng mắc-ca tỷ suất sinh lời cao, nhận định xu hướng sản phẩm này mới và người Việt Nam ưa chuộng dùng mặt hàng này. Công ty đã đầu tư 2ha tại Hòa Bình để thực hiện trồng cây mắc-ca.

2. Tổ chức và nhân sự

Danh sách ban điều hành

TT	Họ và tên	Chức vụ
I	Hội đồng quản trị	
1	Ông Định Văn Tạo	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Đỗ Xuân Long	Thành viên HĐQT
3	Bà Lương Thị Lệ Hiền	Thành viên HĐQT
4	Ông Vũ Thái	Thành viên HĐQT
5	Ông Phan Thành Trung	Thành viên HĐQT
II	Ban Kiểm soát	
1	Vũ Văn Hưng	Trưởng BKS
2	Bùi Thị Thanh Thảo	Thành viên BKS
3	Nguyễn Thị Nhị Hương	Thành viên BKS
III	Ban Giám đốc	
1	Ông Nguyễn Thế Trịnh	Giám đốc
2	Bà Vũ Thị Lan Hương	Phó Giám đốc
3	Ông Vũ Hồng Quang	Phó Giám đốc
IV	Kế toán trưởng	
1	Bà Nguyễn Thị Kim Thành	Kế toán trưởng

2.1. Hội đồng quản trị

2.1.1. Ông: Đinh Văn Tạo – Chủ tịch HĐQT			
Giới tính	Nam	Nơi sinh	Nam Định
Ngày tháng năm sinh	15/10/1980	Dân tộc	Kinh
Quê quán	Nam Định	Quốc tịch	Việt Nam
Số CMND	013310402		
Địa chỉ thường trú	Thôn Cổ Điền, xã Hải Bối, huyện Đông Anh, Hà Nội		
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế		
- Chức vụ công tác hiện nay trong Công ty	Chủ tịch HĐQT		
- Chức vụ hiện nay tại các tổ chức kinh tế khác	Không		
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	0 Cổ phiếu		

2.1.2. Ông: Đỗ Xuân Long – Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty			
Giới tính	Nam	Nơi sinh	Thanh Hóa
Ngày tháng năm sinh	21/10/1981	Dân tộc	Kinh
Quê quán	Thanh Hóa	Quốc tịch	Việt Nam
Số CMND	013649272		
Địa chỉ thường trú	Thôn Ninh Cầm – Xã Tân Dân – Huyện Sóc Sơn – Thành phố Hà Nội		
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế		
- Chức vụ công tác hiện nay trong Công ty	Thành viên HĐQT		
- Chức vụ hiện nay tại các tổ chức kinh tế	Chủ tịch kiêm giám đốc CTCP Đầu tư DULO		
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	0 cổ phần		

2.1.3. Bà: Lương Thị Lệ Hiền – Thành viên			
Giới tính	Nữ	Nơi sinh	Quảng Bình
Ngày tháng năm sinh	10/04/1980	Dân tộc	Kinh
Quê quán	Quảng Bình	Quốc tịch	Việt Nam
Số CMND	013649273		
Địa chỉ thường trú	Thôn Ninh Cầm – Xã Tân Dân – Huyện Sóc Sơn – Thành phố Hà Nội		
Trình độ chuyên môn	Cử nhân luật		

- Chức vụ công tác hiện nay trong Công ty	Thành viên HĐQT
- Chức vụ hiện nay tại các tổ chức kinh tế	không
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	0 cổ phiếu

2.1.4. Ông: Vũ Thái – Thành viên

Giới tính	Nam	Nơi sinh	Nam Định
Ngày tháng năm sinh	20/03/1974	Dân tộc	Kinh
Quê quán	Nam Định	Quốc tịch	Việt Nam
Số CMND	013341895		
Địa chỉ thường trú	59 tổ 28 Trại Nhãn, Ô chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội		
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế		
- Chức vụ công tác hiện nay trong Công ty	Thành viên HĐQT		
- Chức vụ hiện nay tại các tổ chức kinh tế	Chủ tịch kiêm giám đốc CTCP đầu tư Thành Thái		
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	85.000 cổ phần		

2.1.5. Ông: Phan Thành Trung – Thành viên

Giới tính	Nam	Nơi sinh	Thanh Hóa
Ngày tháng năm sinh	20/05/1983	Dân tộc	Kinh
Quê quán	Thanh Hóa	Quốc tịch	Việt Nam
Số CMND	013110460		
Địa chỉ thường trú	TT Bru Điện, Nghĩa Dũng, P.Xá - Hà Nội		
Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ hóa dầu		
- Chức vụ công tác hiện nay trong Công ty	Thành viên HĐQT		
- Chức vụ hiện nay tại các tổ chức kinh tế	không		
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	8.000 cổ phần		

2.2. Ban Giám Đốc

2.2.1. Ông: Nguyễn Thế Trịnh – Giám đốc

Giới tính	Nam	Nơi sinh	Hà Nội
Ngày tháng năm sinh	06/08/1978	Dân tộc	Kinh
Quê quán	Hà Nội	Quốc tịch	Việt Nam
Số CMND	001078003799		

Địa chỉ thường trú	Tổ dân phố Hoà Bình, phường Dương Nội, quận Hà Đông,
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kinh tế
- Chức vụ công tác hiện nay trong Công ty	Giám đốc CTCP Phân phối Top One
- Chức vụ hiện nay tại các tổ chức kinh tế	Không
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	195,000 ; tỷ lệ: 5,0%

2.2.2. Bà: Vũ Thị Lan Hương – Phó Giám đốc			
Giới tính	Nữ	Nơi sinh	Hải Phòng
Ngày tháng năm sinh	02/01/1979	Dân tộc	Kinh
Quê quán	Hải Phòng	Quốc tịch	Việt Nam
Số CMND	031111526		
Địa chỉ thường trú	số nhà 32, An Lạc 5, Sở Dầu. Hồng Bàng Hải phòng		
Trình độ chuyên môn	Cử nhân ngoại ngữ, cử nhân kinh tế		
- Chức vụ công tác hiện nay trong Công ty	Phó Giám đốc CTCP Phân phối Top One		
- Chức vụ hiện nay tại các tổ chức kinh tế			
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	5,000 cổ phần ; tỷ lệ: 0,128%		

2.2.3. Ông: Vũ Hồng Quang – Phó Giám đốc			
Giới tính	Nam	Nơi sinh	
Ngày tháng năm sinh	03/05/1970	Dân tộc	Kinh
Quê quán		Quốc tịch	Việt Nam
Số CMND	012239936		
Địa chỉ thường trú	số 105-E11, Thanh Xuân Bắc, Thanh Xuân, HN		
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế		
- Chức vụ công tác hiện nay trong Công ty	Phó Giám đốc CTCP Phân phối Top One		
- Chức vụ hiện nay tại các tổ chức kinh tế	Không		

Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	24,000 cổ phần ; tỷ lệ: 0.615%
--------------------------------	--------------------------------

2.3. Ban Kiểm soát

2.3.1. Ông: Vũ Văn Hưng - Trưởng Ban			
Giới tính	Nam	Nơi sinh	
Ngày tháng năm sinh	18/06/1978	Dân tộc	Kinh
Quê quán	Hà Nội	Quốc tịch	Việt Nam
Số CMND	013463369		
Địa chỉ thường trú	52 Phan Đình Phùng - Ba Đình - Hà Nội		
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế		
- Chức vụ công tác hiện nay trong Công ty	Trưởng ban Kiểm soát		
- Chức vụ hiện nay tại các tổ chức kinh tế	không		
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	0 cổ phần		

2.3.2. Bà: Bùi Thị Thanh Thảo – Thành viên			
Giới tính	Nữ	Nơi sinh	
Ngày tháng năm sinh	04/04/1981	Dân tộc	Kinh
Quê quán	Thái Bình	Quốc tịch	Việt Nam
Số CMND	034181000489		
Địa chỉ thường trú	Trần Lâm, Thành phố Thái Bình, Thái Bình		
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế		
- Chức vụ công tác hiện nay trong Công ty	Thành viên ban Kiểm soát		
- Chức vụ hiện nay tại các tổ chức kinh tế	không		
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	5,500 cổ phần ; tỷ lệ: 0.141%		

2.3.3. Bà: Nguyễn Thị Nhị Hương – Thành viên			
Giới tính	Nữ	Nơi sinh	
Ngày tháng năm sinh	16/08/1984	Dân tộc	Kinh
Quê quán	Nam Định	Quốc tịch	Việt Nam
Số CMND	162511721		
Địa chỉ thường trú	Xóm 7, xã Hải Ninh, Huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định		

Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
- Chức vụ công tác hiện nay trong Công ty	Thành viên ban Kiểm soát
- Chức vụ hiện nay tại các tổ chức kinh tế	không
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	0 cổ phần

2.4. Kế toán trưởng

Bà: Nguyễn Thị Kim Thành			
Giới tính	Nữ	Nơi sinh	Nam Định
Ngày tháng năm sinh	24/07/1979	Dân tộc	Kinh
Quê quán	Nam Định	Quốc tịch	Việt Nam
Số CMND	013341892		
Địa chỉ thường trú	59 tổ 28 Trại Nhãn, Ô chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội		
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế		
- Chức vụ công tác hiện nay trong Công ty	Kế toán trưởng		
- Chức vụ hiện nay tại các tổ chức kinh tế	không		
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	85.000 cổ phần ; tỷ lệ:2,179%		

Những thay đổi trong ban điều hành

Trong năm 2015 có một số thay đổi về nhân sự Hội đồng quản trị: Tại đại hội đồng cổ đông bất thường Công ty ngày 16/11/2015, thông qua xin rút khỏi thành viên Hội đồng quản trị của các thành viên sau:

1. Ông Nguyễn Thế Trịnh : Chủ tịch HĐQT
2. Ông Nguyễn Văn Quỳnh : Ủy viên
3. Ông Hoàng Thế Nam : Ủy viên

Đại hội đồng cổ đông thông qua kết quả Bầu bổ sung TVHĐQ như sau:

1. Ông Đinh Văn Tạo : Chủ tịch HĐQT
2. Ông Đỗ Xuân Long : Ủy viên
3. Bà Lương Thị Lệ Hiền : Ủy viên

Danh sách nhân sự HĐQT hiện tại gồm:

- | | | |
|-------------------------|---|---------------|
| 1. Ông Đinh Văn Tạo | : | Chủ tịch HĐQT |
| 2. Ông Đỗ Xuân Long | : | Ủy viên |
| 3. Bà Lương Thị Lệ Hiền | : | Ủy viên |
| 4. Ông Vũ Thái | : | Ủy viên |
| 5. Ông Phan Thành Trung | : | Ủy Viên |

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Hiện nay, Công ty đang xúc tiến đầu tư các chuỗi siêu thị tại Hà Nội và Nam Định để trực tiếp phân phối các sản phẩm thế mạnh của công ty, ngoài ra sẽ mở rộng thêm các mặt hàng của đối tác sao cho phong phú về chủng loại và mẫu mã sản phẩm. Với phương châm “ Giá bán lẻ, rẻ như bán buôn”

Với cơ cấu dân số trẻ, tỉ lệ người dân đến các trung tâm thương mại ngày càng nhiều khiến Việt Nam là mảnh đất nhiều tiềm năng với ngành bán lẻ. Doanh số bán lẻ thị trường Việt Nam được dự báo năm 2018 trị giá 124 tỷ đô la Mỹ.

Kế hoạch triển khai hợp lý, Công ty đã hoàn thành xuất sắc kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2015

Lĩnh vực đầu tư

- Công ty hợp tác cùng Công ty TNHH Một thành viên xây dựng và môi trường Miền Trung Xây dựng và khai thác tổ hợp thương mại, dịch vụ VFCC của Công ty TNHH Một thành viên xây dựng và môi trường Miền Trung làm chủ đầu tư theo công văn số: 219/KKT-QHXD của ban quản lý khu kinh tế tỉnh Hà Tĩnh cấp cho bên Công ty TNHH. Hiện nay, dự án đang triển khai, đây là dự án quy mô lớn, thời gian triển khai 3-5 năm, nên sẽ chưa sinh lời cho HĐSX KD của Công ty trong năm 2015.
- Ngoài việc thuê kho dài hạn, Công ty đầu tư máy móc thiết bị phục vụ cho vận chuyển hàng hóa giảm thiểu sự phụ thuộc vào khách hàng.

Triển khai các dự án

- Dự án trồng cây mắc-ca Công ty đã trồng thử nghiệm tại Hòa Bình. Công ty Đã đầu tư khu đất tại Hòa Bình triển khai trồng, Năm 2016-2017, Công ty dự kiến sẽ mở rộng diện tích và trồng đại trà loại cây này
- Năm 2016, cùng đối tác chiến lược, tiếp tục khảo sát địa chất khu vực trồng cây mắc-ca.
- Để thuận tiện trong quá trình giao dịch, Công ty đã mở thêm 01 văn phòng giao dịch tại: số 10 Trần Phú, Hà Đông, Hà Nội.

- Như vậy, hiện nay, ngoài trụ sở chính của Công ty tại Dương Nội, Hà Đông, Hà Nội. Công ty có 2 văn phòng làm việc gồm: tòa nhà CT9, số 66 đường Kim Giang, Thanh Xuân, Hà Nội và : số 10 Trần Phú, Hà Đông, Hà Nội.

4. Tình hình tài chính

4.2. Tình hình tài chính

TT	Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng giảm
1	Tổng giá trị tài sản	13.785.025.107	56.720.222.940	411,4
2	Doanh thu thuần	32.876.082.999	45.997.171.018	139,9
3	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	367.154.227	2.600.338.423	608
4	Lợi nhuận khác	165.498	0	-
5	Lợi nhuận trước thuế	367.319.725	2.600.338.423	707,9
6	Lợi nhuận sau thuế	327.041.088	2.028.263.970	620,1
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng) *	1.090,14	671,12	-

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán)

Doanh thu năm 2015 Công ty tăng trưởng vượt bậc so với năm 2014, do các hoạt động kinh doanh truyền thống của Công ty ổn định và tăng trưởng mạnh, sản lượng và hàng hóa bán ra lớn

Biến động lợi nhuận năm 2015 so với năm 2014.

+ Lợi nhuận sau thuế năm 2015 tăng 620 % so với năm 2014 do doanh thu Công ty tăng, giá vốn hàng bán tăng dẫn đến lợi nhuận sau thuế tăng.

4.2. Các chỉ tiêu khác:

Một số chỉ tiêu tài chính tổng hợp

CHỈ TIÊU	ĐVT	Năm 2014	Năm 2015
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán:			
- Hệ số thanh toán hiện hành: (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	Lần	1,30	3,65
- Hệ số thanh toán nhanh: [(TSLĐ – Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn]	Lần	0,79	0,54

2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn:			
- Nợ phải trả/Tổng tài sản	%	77,07	27,38
- Nợ phải trả/vốn CSH	%	69,62	72,62
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động:			
- Vòng quay hàng tồn kho (GVHB/Hàng tồn kho BQ)	Lần	4,99	4,61
- Doanh thu thuần/Tổng tài sản	%	353,63	81,09
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời:			
- LN sau thuế / Doanh thu thuần	%	0,99	4,41
- LN sau thuế /Vốn đầu tư chủ sở hữu	%	10,91	5,20
- LN sau thuế/ Tổng tài sản	%	2,37	3,58
- LN hoạt động kinh doanh/DTT	%	3,52	5,65

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

STT	Nội dung	Số lượng
1	Số lượng cổ phần đang lưu hành	3.900.000
2	Số lượng cổ phần tự do chuyển nhượng	3.900.000
3	Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng đến ngày 11/3/2016, Sau thời gian này toàn bộ số cổ phần tự do chuyển nhượng	300.000
	Tổng số	

Cơ cấu cổ đông công ty 31/12/2015

	Cơ cấu cổ đông	Cổ phần tương ứng	Giá trị (VND)	Tỷ lệ/VĐL thực góp
1	Cổ đông trong nước	3.900.000	39.000.000.000	100,00%
	Cổ đông là tổ chức	7.900	79.000.000	0,2%
	Cổ đông là cá nhân	3.892.100	38.921.000.000	99,8%
2	Cổ đông nước ngoài	0	0	0

	Cổ đông là tổ chức	0	0	0
	Cổ đông là cá nhân	0	0	0
	Tổng Cộng	3.900.000		100,00%

Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% Vốn điều lệ

TT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần nắm giữ (CP)	Tỷ trọng
1	Nguyễn Thế Trịnh	Tổ dân phố Hoà Bình, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội	195.000	5%
2				
3				
4				
5				
6				

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2015 là năm công ty mới bắt đầu hoạt động, doanh thu đạt mức 15,9 tỷ, con số này năm 2014 là 32,8 tỷ tăng 106,66% so với năm trước, doanh thu có mức tăng trưởng vượt bậc này do cuối năm 2014 ngoài việc phân phối sản phẩm tại Hà Nội, công ty bắt đầu mở rộng hoạt động phân phối tại tỉnh Quảng Ninh. Bên cạnh đó, Công ty đã tạo dựng được uy tín thương hiệu là đơn vị phân phối sản phẩm đảm bảo hàng chính hiệu từ nhà cung cấp và đảm bảo thời gian giao hàng, do đó, Công ty đã nhận được nhiều đơn đặt hàng từ các đại lý cấp 2, các cửa hàng bán lẻ đã liên hệ làm đại lý cấp 3 của Công ty.

Quý I/2015, doanh thu của Công ty đạt 7,3 tỷ, thông thường đây là quý có doanh thu thấp nhất của Công ty trong năm, doanh thu công ty thường tập trung vào Quý II nhu cầu đồ uống trong tháng hè tăng cao và Quý IV do phân phối hàng phục vụ cho dịp tết.

Năm 2015, Lợi nhuận gộp của Công ty là 2.600.338.423 đồng con số này năm 2014 đạt 367.154.227 đồng, tăng 708,44%. Có được kết quả trên là do chính sách từ các nhà cung cấp sản phẩm cho Công ty, theo cơ chế của các nhà cung cấp, doanh số càng cao thì tỷ lệ chiết khấu càng lớn. Năm 2013, Công ty mới đi vào

hoạt động nên doanh số chưa cao, năm 2014 Công ty mở rộng thị trường doanh số tăng mạnh kéo theo đó tỷ lệ chiết khấu cao dẫn đến biên lợi nhuận tăng. Bên cạnh đó, Công ty cũng kiểm soát chi phí bán hàng và thay đổi cách thức bán hàng thông qua các kênh bán hàng mới qua internet.

Những tiên bộ công ty đã đạt được

Trong các năm qua, Công ty Top One không ngừng đưa ra cách phân phối bán hàng phù hợp với xu thế của thị trường.

Nghiên cứu áp dụng các công nghệ mới, hình thức bán hàng, hình thức phân phối qua các trang mạng xã hội để đẩy mạnh doanh số bán hàng.

Nghiên cứu các sản phẩm khách hàng có nhu cầu tiêu dùng cao và tiếp cận với đơn vị sản xuất để trở thành đại lý phân phối cấp 1.

Công ty Top One xác định đảm bảo chất lượng sản phẩm cung cấp cho khách hàng theo các tiêu chuẩn quy định là mục tiêu hàng đầu và là điều kiện tiên quyết để Công ty tồn tại và phát triển. Do đó, công tác Công ty đã hoàn thiện chính sách chất lượng theo những chương trình hoạt động cụ thể sau:

- Không ngừng nâng cao kiểm tra chất lượng sản phẩm cung cấp trước khi bàn giao tới khách hàng.

- Đảm bảo thực hiện tốt công tác đào tạo đội ngũ nhân viên, để nhân viên có đủ năng lực và kỹ năng cần thiết nhằm thực hiện tốt công việc được giao.

- Công ty luôn tìm kiếm cơ hội cải tiến chất lượng dịch vụ cung ứng, hướng đến các tiêu chí: an toàn, chính xác và hiệu quả.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Biến động tài sản của Công ty

Đơn vị tính: triệu đồng

TÀI SẢN	Năm 2013	Năm 2014	% Tăng/giảm	Năm 2015	% Tăng/giảm
Tài sản ngắn hạn	4.807	13.785	186%	56.693	311%
Tài sản dài hạn	-	-		26.883	-
Tổng tài sản	4.807	13.785	186%	56.720	311%

b) Tình hình biến động nguồn vốn

Đơn vị: Triệu đồng

NGUỒN VỐN	Năm 2014	Năm 2015	% Tăng/giảm
Nợ phải trả	10.623	15.530	146%
Vốn Chủ sở hữu	3.161	41.189	1.303%
Vốn đầu tư của CSH	3.000	39.000	1.200%
Tổng cộng nguồn vốn	13.785	56.720	411%

Tổng quy mô tài sản của Công ty tăng nhẹ vào cuối 2015 so với năm trước, nguyên nhân chủ yếu do việc mở rộng quy mô kinh doanh, dẫn đến gia tăng tài sản ngắn hạn, trong đó góp phần đáng kể vào biến động này là sự gia tăng mạnh của các khoản phải thu ngắn hạn, do Công ty vẫn duy trì chính sách tín dụng và vấn đề chiếm dụng vốn khi nền kinh tế khó khăn. Hàng tồn kho cũng góp phần vào sự gia tăng này do công ty thực hiện ký kết hợp đồng mua lớn, dài hạn để giảm thiểu rủi ro về giá, và dự phòng nguồn hàng đáp ứng tiến độ thi công. Tổng nguồn vốn gia tăng nhẹ cuối năm 2015, tỷ lệ đòn bẩy tài chính rất thấp.

c) **Tình hình nợ phải trả**

Đơn vị: đồng

STT	Nội dung	31/12/2014	31/12/2015
I	Các khoản nợ phải trả	10.623.910.558	15.539.844.422
1	Nợ ngắn hạn	10.623.910.558	15.539.844.422
	-Vay và nợ ngắn hạn	-	-
	- Phải trả người bán	5.441.804.497	14.019.370.962
	- Người mua trả tiền trước	3.241.540.782	937.899.007
	- Thuế và các khoản phải nộp NN	40.565.279	573.574.453
	- Phải trả người lao động	-	-
	- Chi phí phải trả	-	-
	-Phải trả, phải nộp khác	1.900.000.000	-
	Quỹ Khen thưởng phúc lợi	-	-
2	Nợ dài hạn	-	-
	Vay và nợ dài hạn	-	-
	Dự phòng trợ cấp mất việc làm	-	-

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm qua Công ty đã thực hiện kiện toàn được tổ chức bộ máy điều hành, xây dựng và hoàn thiện quy trình, quy chế làm việc. Đặc biệt là Công ty đã xây dựng và hệ thống lại một cách khoa học về sổ sách và chế độ hạch toán, kế toán qua đó phản ánh kịp thời và chính xác tình hình tài chính của Công ty giúp Ban lãnh đạo đưa ra những quyết sách kịp thời, chính xác.

Mã chứng khoán TOP của Công ty giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX), Do đó, Công ty đã phải thực hiện áp dụng chế độ báo cáo theo quy định và làm tăng tính minh bạch, công bằng trong hoạt động của Công ty.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Mục tiêu chính của Công ty trong năm 2016 là duy trì được sự ổn định của hoạt động sản xuất kinh doanh hiện có và lấy đó làm nền tảng căn bản. Đặc biệt chú trọng vào lĩnh vực sản xuất gia công hàng may mặc, đây là lĩnh vực mới của Công ty nhưng hứa hẹn là hoạt động mang lại hiệu quả cao. Về kế hoạch lâu dài của công ty:

- Lựa chọn các dự án đầu tư, mảng kinh doanh để đảm bảo hiệu quả trước mắt và lâu dài.
- Đặc biệt coi trọng công tác thu hồi vốn, huy động vốn để đảm bảo đủ vốn thực hiện các dự án đầu tư và phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Hợp tác đầu tư với một số đối tác có tiềm lực về tài chính nhằm huy động thêm nguồn vốn để thực hiện các dự án.
- Chú trọng đầu tư các mảng dịch vụ phục vụ dân sinh, phát triển sản xuất cung cấp sản phẩm cho xã hội.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty.

Hoạt động của Công ty trong năm 2015 đã thực hiện đúng định hướng, đúng kế hoạch, phù hợp với quan điểm của HĐQT và của Đại hội đồng cổ đông đề ra trong kỳ đại hội trước đó. Các hoạt động được điều hành một cách linh hoạt theo chiều hướng tích cực và ứng phó kịp thời với những rủi ro do yếu tố khách quan mang lại.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Nhìn chung trong năm tài khóa 2015, Ban điều hành Công ty đã thực hiện được cơ bản các nghị quyết của Đại hội cổ đông. Vẫn duy trì sự ổn định và điều hành hoạt động của Công ty kinh doanh có lãi trong bối cảnh nền kinh tế suy thoái trầm trọng, đưa ra được những quyết định hợp lý để bảo toàn vốn của cổ đông. Thực hiện đúng quyền hạn và nhiệm vụ của mình trong việc điều hành Công ty theo điều lệ Quy định. Quản lý tài chính chặt chẽ, nộp ngân sách Nhà nước về thuế, HBXH.

BHYT và các chế độ đãi ngộ cho người lao động đúng quy định của công ty và pháp luật.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Kế thừa và phát huy những thành tựu đã đạt được trong năm 2015, HĐQT công ty quyết tâm nỗ lực xây dựng Công ty phát triển ổn định và bền vững, vượt qua khó khăn chung của nền kinh tế Việt Nam trong năm 2016 bằng các biện pháp chủ yếu sau:

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện các hợp đồng đã ký và sử dụng nguồn vốn một cách có hiệu quả, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch năm 2016.
- Duy trì việc trao đổi tình hình hàng tuần giữa chủ tịch HĐQT với các thành viên HĐQT không trực tiếp điều hành để tạo sự thống nhất và phát huy các sáng kiến, tưởng của các thành viên cho hoạt động của HĐQT và của Công ty.
- Duy trì các cuộc họp Hội đồng Quản trị hàng tháng nhằm đề ra các chủ trương, chính sách kịp thời linh hoạt, giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình điều hành SXKD.
- Soạn thảo chiến lược phát triển Công ty.

Với những biến động không ổn định của nền kinh tế trong nước cũng như thế giới, HĐQT tiếp tục chỉ đạo và giám sát Ban điều hành công ty để hoàn thành và vượt các chỉ tiêu đề ra cho năm 2016.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự	Lý do không tham dự
1	Nguyễn Thế Trịnh	Chủ tịch, Giám đốc	3/4	75%	Miễn nhiệm do có đơn xin rút từ ngày 16/11/2015.
2	Nguyễn Văn Quỳnh	TV.HĐQT- Độc lập	3/4	75%	Miễn nhiệm do có đơn xin rút từ ngày 16/11/2015.
3	Hoàng Thế Nam	TV.HĐQT - Độc lập	3/4	75%	Miễn nhiệm do có đơn xin rút từ ngày 16/11/2015.
4	Vũ Thái	TV.HĐQT – Không điều hành	4/4	100%	

5	Phan Thành Trung	TV.HĐQT – Độc lập, không điều hành	4/4	100%	
6	ĐINH VĂN TẠO	Chủ tịch HĐQT	1/4	25%	Bổ nhiệm ngày 16/11/2015 do ĐHĐCĐ bầu.
7	Đỗ Xuân Long	TV.HĐQT- Độc lập	1/4	25%	Bổ nhiệm ngày 16/11/2015 do ĐHĐCĐ bầu.
8	Lương Thị Lệ Hiền	TV.HĐQT- Độc lập	1/4	25%	Bổ nhiệm ngày 16/11/2015 do ĐHĐCĐ bầu.

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban giám đốc.

Các thành viên HĐQT chuyên trách tham dự và có ý kiến trong các cuộc họp giao ban công tác định kỳ của Giám đốc. HĐQT theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành kinh doanh, thông qua các báo cáo hoạt động của giám đốc gửi đến các thành viên HĐQT. HĐQT phối hợp cùng Ban kiểm soát tổ chức hoạt động kiểm tra, giám sát đối với hoạt động kinh doanh và công tác quản lý của Công ty.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

4. Các nghị quyết/Biên bản họp HĐQT

Stt	Số Nghị quyết/ Biên bản	Ngày	Nội dung
1	02/NQ-HĐQT	31/03/2015	Thông qua kết quả phát hành; Thay đổi Đăng ký kinh doanh lần 4 ngày 23/01/2015.
2	03/NQ-HĐQT	30/06/2015	Thông qua Kết quả kinh doanh quý II/2015
3	04/NQ-HĐQT	01/10/2015	Thông qua Kết quả kinh doanh quý III/2015.
4	05/NQ-HĐQT	15/10/2015	Chọn đối tác nhập khẩu thực phẩm sạch
5	06/NQ-HĐQT	16/11/2015	Quyết định bổ nhiệm ông Đinh Văn Tạo là chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty

			Thông qua nội dung họp ĐHĐCĐ bất thường 2015.
6	07/NQ-HĐQT	20/11/2015	Thông qua kế hoạch SXKD thời gian tới. Xem xét định hướng chiến lược phát triển Công ty giai đoạn 2015 – 2020.
7	08/NQ-HĐQT	12/12/2015	Chọn đơn vị để kiểm toán Báo cáo tài chính.

5. Hoạt động Ban kiểm soát

5.1. Thành viên và cơ cấu Ban kiểm soát

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là TVBKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự	Lý do không tham dự
1	Vũ Văn Hưng	Tr BKS	24/03/2013	4/4	100%	
2	Bùi Thị Thanh Thảo	TV BKS	24/03/2013	4/4	100%	
3	Nguyễn Thị Nhị Hương	TV BKS	24/03/2013	4/4	100%	

5.2. Hoạt động của Ban kiểm soát

Ban đã kiểm tra giám sát các mặt hoạt động của Công ty qua việc tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các văn bản, báo cáo định kỳ của các Phòng chuyên môn.

Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các chính sách pháp luật, chế độ của Nhà nước, các quy định của HĐQT và Ban Giám đốc Công ty thông qua việc xem xét nghiên cứu các Nghị quyết của HĐQT và các Quyết định điều hành hoạt động SXKD của Ban giám đốc.

Phối hợp với Công ty TNHH Kiểm toán ASC giám sát việc thực hiện công tác kiểm kê, quyết toán, thẩm tra Báo cáo tài chính cả năm 2015 của công ty.

5.3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Thù lao và quyết toán Hội đồng quản trị, ban kiểm soát công ty năm 2015 được thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2014.

6. THAY ĐỔI DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

ST T	Tên tổ chức/ cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
I	Nguyễn Thế Trịnh	Chủ tịch HĐQT	11/03/2013	06/11/2015	Thay đổi TVHĐQT
1	Nguyễn Thế Nhân	NCLQ	11/03/2013	06/11/2015	Thay đổi NCLQ
2	Nguyễn Thị Thùy	NCLQ	11/03/2013	06/11/2015	Thay đổi NCLQ
3	Nguyễn Thế Quyết	NCLQ	11/03/2013	06/11/2015	Thay đổi NCLQ
4	Nguyễn Thị Định	NCLQ	11/03/2013	06/11/2015	Thay đổi NCLQ
5	Nguyễn Thị Cúc	NCLQ	11/03/2013	06/11/2015	Thay đổi NCLQ
6	Nguyễn Ngọc Linh	NCLQ	11/03/2013	06/11/2015	Thay đổi NCLQ
II	Nguyễn Văn Quỳnh	TV HĐQT	11/03/2013	06/11/2015	Thay đổi TVHĐQT
1	Nguyễn Văn Mạnh	NCLQ	11/03/2013	06/11/2015	Thay đổi NCLQ
2	Nguyễn Thị Chi	NCLQ	11/03/2013	06/11/2015	Thay đổi NCLQ
3	Nguyễn Thị Thúy	NCLQ	11/03/2013	06/11/2015	Thay đổi NCLQ
III	Hoàng Thế Nam	TV HĐQT	11/03/2013	06/11/2015	Thay đổi TVHĐQT
1	Hoàng Đan	NCLQ	11/03/2013	06/11/2015	Thay đổi NCLQ
2	Nguyễn Thị Dậu	NCLQ	11/03/2013	06/11/2015	Thay đổi NCLQ
3	Hoàng Thế Quân	NCLQ	11/03/2013	06/11/2015	Thay đổi NCLQ
4	Bùi Thị Phương	NCLQ	11/03/2013	06/11/2015	Thay đổi NCLQ
5	Hoàng Bùi Nam Phương	NCLQ	11/03/2013	06/11/2015	Thay đổi NCLQ

7. GIAO DỊCH CỦA CỔ ĐÔNG NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN

- Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (file kèm theo): **Không có**

- Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: **Không có**
- Giao dịch giữa Công ty với người liên quan của Công ty, giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người liên quan của người nội bộ: **Không có**
- Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do Công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát.: **Không có**
- Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: **Không có**
- Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): **Không có**
- Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: **Không có**
- Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc điều hành: **Không có**

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Kèm theo)

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



CHỦ TỊCH HĐQT
Dinh Văn Tạo